

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚC YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC**

Bản án số: 81/2019/HS-ST
Ngày 18/10/2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Bích

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Tiến Lực và bà Bùi Thị Hân

Thư ký phiên tòa: Ông Đường Thái Sơn - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phúc Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên tòa:
Bà Hà Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2019 tại Nhà văn hóa Trung tâm, phường Nam Viêm, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 85/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2019/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên Lường Công T, sinh năm 1994 tại Thái Nguyên; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm C, xã B, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường Công B và bà Nguyễn Thị N; vợ, con: Không; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/7/2019 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

* Người làm chứng:

- Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1963 (vắng mặt)

- Anh Nguyễn Văn N1, sinh năm 1988 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 ngày 13/7/2019, Lường Công T đang lang thang ở khu vực phố Ni thuộc xã T, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội thì gặp 01 người nam giới không rõ tên, tuổi địa chỉ, đi xe mô tô Wave không rõ biển kiểm soát màu đỏ rủ T về phòng trọ ở thành phố Phúc Yên mục đích để sử dụng ma túy thì T đồng ý. Trên đường về Phúc Yên, đi được một đoạn, người nam giới bảo T xuống xe đợi để đi mua ma túy. Lúc sau người này quay lại và nói đã mua được ma túy và đưa 01 gói ma túy Heroin và 02 túi ma túy tổng hợp cho T cất giữ để cùng nhau sử dụng vào ngăn ngoài của 01 ví giả da của mình và cất ví vào túi quần trái phía trước đang mặc. T không biết người nam giới mua ma túy của ai và hết bao nhiêu tiền. Cả hai đi tiếp một đoạn đến bãi đất trống thuộc xã T, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. T cùng người nam giới cùng nhau sử dụng 01 phần ma túy trong gói ma túy Heroin mà T cất giữ, số ma túy còn lại T gói lại cất vào trong ví. Sau đó cùng nhau đi về thành phố Phúc Yên.

Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, T và người nam giới đi đến ngã tư gần quán nước của bà Nguyễn Thị X sinh năm 1963 ở tổ dân phố C, phường T, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc thì dừng lại, người nam giới nói đi mua đồ và bảo T đứng đợi (T hiểu ý là đi mua đồ để tiếp tục sử dụng ma túy). Khi T đang đứng đợi một mình thì bị Công an phường T, thành phố Phúc Yên tiến hành kiểm tra hành chính, phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng tang vật.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:

-Thu giữ của T: 01 ví giả da màu đen đã cũ bên trong ngăn ngoài của ví có 01 gói giấy màu trắng kẻ ngang bên trong chứa các cục bột màu trắng, niêm phong trong phong bì ký hiệu A1 + 01 túi ni lông bên trong chứa 02 mảnh viên nén màu hồng, niêm phong phong bì ký hiệu A2 + 01 túi ni lông bên trong có chứa các tinh thể màu trắng, niêm phong trong phong bì ký hiệu A3.

Tại Bản kết luận giám định số 1400/KLGD ngày 17/7/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định đối với vật chứng thu giữ được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1, A2, A3 kết luận:

Chất bột, cục màu trắng, bên ngoài có bám dính chất màu hồng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,0305 gam (Không phẩy không ba không năm gam, không kể bao bì) loại Heroine và Methamphetamine.

Chất dạng mảnh viên nén màu hồng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0510 gam (Không phẩy không năm một không gam, không kể bao bì) loại Methamphetamine.

Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu A3 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3536 gam (Không phẩy ba năm ba sáu gam, không kể bao bì) loại Methamphetamine.

Cơ quan giám định đã hoàn lại sau giám định là $A1 = 0,0000$ gam, $A2 = 0,0300$ gam, $A3 = 0,1872$ gam mẫu cùng toàn bộ bao gói niêm phong trong cùng một bao gói giấy “MẪU TRÁ”

Như vậy trọng lượng ma túy mà Lường Công T đã phạm tội là $A1 + A2 + A3 = 0,0305\text{gam} + 0,0510\text{gam} + 0,3536\text{gam} = 0,4351\text{gam}$ ma túy Heroine và Methamphetamine.

Trong giai đoạn điều tra Lường Công T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đối với nam thanh niên đi cùng với T ngày 13/7/2019. Quá trình điều tra vụ án đến nay không xác định được tên tuổi địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số 81/CT - VKSPY ngày 30 tháng 9 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố Lường Công T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Lường Công T khai nhận thành khẩn về hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đối với bị cáo Lường Công T; sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Lường Công T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại gì, đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến gì về các hoạt động tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, ý kiến của kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa Lường Công T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo là

phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 13 tháng 7 năm 2019, lời khai của người làm chứng; phù hợp với vật chứng thu giữ được. Vì vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Hồi 16 giờ 30 phút ngày 13/7/2019, tại khu vực tổ dân phố C, phường T, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc Lương Công T có hành vi tàng trữ trái phép 0,4351 gam ma túy Heroine và Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị Công an phường T thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện bắt quả tang. Hành vi nêu trên của Lương Công T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm tù. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố bị cáo theo Cáo trạng số: số 81/CT - VKSPY ngày 30 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến tình hình trị an địa phương, xâm phạm chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Do vậy cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung toàn xã hội.

[3] Xét nhân thân, tính chất vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo trực tiếp ở và chăm sóc ông nội mình là ông Lương Công M hiện là thương binh hạng bốn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian như mức án đề nghị của Viện kiểm sát mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa và giáo dục chung, cũng như giúp bị cáo cải tạo thành người công dân tốt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp ổn định. Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Đối với toàn bộ số ma túy cùng bao gói cơ quan giám định hoàn lại nêu trên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 ví giả da màu đen đã cũ T sử dụng để cất giữ ma túy. Quá trình điều tra xác định chiếc ví hiện đã cũ, rách cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ

tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo Lường Công T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Lường Công T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Lường Công T 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 13 tháng 7 năm 2019.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu, tiêu hủy đối với mẫu ma túy A1= 0,0000 gam, A2 = 0,0300 gam, A3 = 0,1872 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói niêm phong trong cùng một bao gói giấy “MẪU TRÁ”. Tịch thu tiêu hủy 01 ví giả da màu đen đã cũ T sử dụng để cất giữ ma túy (Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 08 tháng 10 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Lường Công T phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Phúc Yên;
- Công an thành phố Phúc Yên;
- Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp Sơn La
- Bị cáo; Lưu HS, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hoàng Văn Bích